

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-PT

Ngày: 18 – 6 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Thái Quang Hải**

Các Thẩm phán: Bà **Trương Thị Liên**

Ông **Nguyễn Hoàng Quí**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Giang** - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **La Quốc Khánh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 60/2020/TLPT-HS ngày 04-5-2020, đối với bị cáo Phạm Hồng P, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận S.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Hồng P - sinh năm 1998. Nơi sinh: Hậu Giang.

Nơi cư trú: 558, ấp X, thị trấn U, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Phạm Văn D và bà: Nguyễn Thị Mỹ H; Em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt ngày: 20/11/2019. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Vũ Ngọc Chũ, thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

Trong vụ án còn có bị cáo Huỳnh Thanh T đã rút kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Vào lúc 01 giờ 30 phút, ngày 20/11/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận S kết hợp với Công an phường I, quận S, thành phố Cần Thơ tiến hành tuần tra trên địa bàn, đến đoạn đường Võ Nguyên Giáp thuộc khu vực A, phường I, quận S, thành phố Cần thì phát hiện Phạm Hồng P và Huỳnh Văn T đang dẫn xe mô tô biển số 65B1-939.76 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành dừng xe khám xét khẩn cấp người và phương tiện.

Qua khám xét lực lượng Công an thu được: 01 gói nilon có nẹp miệng, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu thu giữ trên người Huỳnh Thanh T; 01 điện thoại di động hiệu Sony thu giữ trên người của Phạm Hồng P và 01 xe mô tô biển số 65B1-949.76.

Tại cơ quan điều tra Phạm Hồng P và Huỳnh Thanh T khai nhận: Khoảng 20 giờ, ngày 19/11/2019 Phạm Hồng P rủ Huỳnh Thanh T đi mua ma túy về sử dụng và đã được T đồng ý. P điều khiển xe mô tô biển số 65B1-949.76 chở T đi từ thị trấn U, huyện V, tỉnh Hậu Giang, đến địa bàn thành phố Cần Thơ. Khi đến P liên lạc với người thanh niên không rõ nhân thân mua gói ma túy với số tiền 900.000 đồng rồi đưa cho T cất giữ. Sau đó P điều khiển xe chở T về đến đoạn đường Võ Nguyên Giáp thuộc khu vực A, phường I, quận S thì xe hư không chạy được, cả hai thay nhau dẫn xe thì bị lực lượng Công an khám xét và bắt giữ người cùng tang vật.

Tại kết luận giám định số 693/KL-PC09 ngày 28/11/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong bọc nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,7773 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản án số 18/2020/HS-ST ngày 24/3/2020, Tòa án nhân dân quận S đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phạm Hồng P 03 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phần xử lý vật chứng và án phí theo quy định.

Sau khi tuyên án sơ thẩm: Ngày 27/3/2020 bị cáo Phạm Hồng P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên và xin được giảm nhẹ hình phạt do bị cáo là lao động chính trong gia đình, có tham gia công tác dân phòng ở địa phương.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Luật sư thống nhất về tội danh truy tố, xét xử đối với bị cáo. Về phần trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như: trình độ học vấn của bị cáo thấp; phạm tội do bông bột và lời kéo của bạn bè; bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; có tham gia công tác dân phòng ở địa phương; có đơn xin bảo lãnh của gia đình; ngoài ra tổng giá trị ma túy bị cáo vận chuyển thấp nên đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Từ các lý do trên, luật sư đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; mức án đã tuyên đối với bị cáo là không cao. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp các chứng cứ về các tình tiết mới, các lý do kháng cáo đã được xem xét ở cấp sơ thẩm nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Ngày 20/11/2019 bị cáo đã bị bắt quả tang khi đang vận chuyển 0,7773 gam ma túy. Xét xử bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã trưởng thành, bản thân lại nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội, xem thường pháp luật nên cần có mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Trong tình hình các tội phạm về ma túy còn xảy ra nhiều, diễn biến vô cùng phức tạp nên cần thiết xử lý nghiêm để bảo đảm tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Các lý do kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và lý do xin cho bị cáo được án treo của luật sư không phải là tình tiết giảm nhẹ mới và không có căn cứ; mức án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Phạm Hồng P** phạm tội “**Vận chuyển trái phép chất ma túy**”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Phạm Hồng P 03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20/11/2019.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo Phạm Hồng P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tổ tụng quận S;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Quang Hải